

THÔNG BÁO
Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng - Khóa 3

Căn cứ Quyết định số 194/QĐ-ĐHXDMT ngày 19 tháng 4 năm 2023 của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Miền Tây về việc ban hành Quy chế tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ.

Trường Đại học Xây dựng Miền Tây (MTU) thông báo tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Kỹ thuật xây dựng - Khóa 3 như sau:

1. CHUYÊN NGÀNH, CHỈ TIÊU ĐÀO TẠO

1.1. Chuyên ngành đào tạo:

TT	Chuyên ngành	Mã ngành	Hình thức – Thời gian đào tạo
1	Kỹ thuật xây dựng	8.58.02.01	Chính quy tập trung

1.2. Chỉ tiêu dự kiến: 30 chỉ tiêu.

2. ĐỐI TƯỢNG VÀ ĐIỀU KIỆN DỰ TUYỂN

*** Điều kiện xét tuyển**

Là người tốt nghiệp hoặc có quyết định công nhận tốt nghiệp trình độ đại học (hoặc trình độ tương đương trở lên) tại cơ sở đào tạo trong nước, điều kiện xét tuyển như sau:

TT	Đối tượng xét tuyển	Ngành tốt nghiệp	Học phần học bổ sung kiến thức
Nhóm I	Ngành phù hợp không học bổ sung kiến thức	- Kỹ thuật xây dựng; - Công nghệ Kỹ thuật Công trình xây dựng.	
Nhóm II	Ngành phù hợp học bổ sung kiến thức	- Kiến trúc; - Kỹ thuật xây dựng công trình thủy; - Kỹ thuật xây dựng công trình biển; - Kỹ thuật xây dựng công trình giao thông; - Kỹ thuật cơ sở hạ tầng; - Địa kỹ thuật xây dựng; - Kỹ thuật tài nguyên nước; - Kỹ thuật cấp thoát nước.	1. Sức bền vật liệu; 2. Cơ học kết cấu; 3. Bê tông cốt thép; 4. Kỹ thuật thi công/ Nền móng/Phần tử hữu hạn

Lưu ý:

- Ứng viên tốt nghiệp đại học **Nhóm II** chỉ học bổ sung những học phần mà trong chương trình đào tạo đã tốt nghiệp không có 04 học phần nêu trong bảng trên.

- Đối với các thí sinh tốt nghiệp trình độ đại học có ngành đào tạo nằm ngoài **Nhóm II**, Hội đồng tuyển sinh xét duyệt và quyết định các học phần cần phải học bổ sung kiến thức trước khi xét tuyển.

*** Điều kiện khác**

Văn bằng tốt nghiệp đại học do cơ sở giáo dục nước ngoài cấp phải thực hiện thủ tục công nhận theo quy định hiện hành.

Có lý lịch bản thân rõ ràng, không trong thời gian thi hành mức kỷ luật từ mức cảnh cáo trở lên và được cơ quan quản lý nhân sự nơi đang làm việc hoặc chính quyền địa phương nơi cư trú xác nhận.

Có đủ sức khỏe để học tập và nộp đầy đủ hồ sơ trong thời gian quy định.

3. HÌNH THỨC XÉT TUYỂN**3.1. Phương thức xét tuyển:**

Dựa trên kết quả học tập trình độ đại học đã tốt nghiệp, thí sinh đạt các điều kiện sau thì được xem xét trúng tuyển:

- Điểm học phần hai môn Toán cao cấp và Sức bền vật liệu (tính đến 2 chữ số thập phân) trong Bảng điểm hay Phụ lục văn bằng tốt nghiệp đại học hoặc tương đương có số điểm từng môn lớn hơn hoặc bằng 6 điểm (thang điểm 10);

- Đạt một trong những năng lực ngoại ngữ sau: Có bằng tốt nghiệp trình độ đại học trở lên ngành ngôn ngữ nước ngoài; Có chứng chỉ năng lực ngoại ngữ từ Bậc 3 (hoặc tương đương) trở lên theo Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam quy định tại **Phụ lục** kèm theo (cấp bởi một trong các cơ sở giáo dục có tên trong Thông báo số 1226/TB-QLCL ngày 30/8/2022 của Cục Quản lý chất lượng, Bộ Giáo dục và Đào tạo) và còn hiệu lực đến ngày đăng ký dự tuyển;

Trong trường hợp thí sinh không đáp ứng yêu cầu điểm xét tuyển hai môn Toán cao cấp và Sức bền vật liệu; năng lực ngoại ngữ thì Trường sẽ tổ chức ôn, kiểm tra năng lực đầu vào.

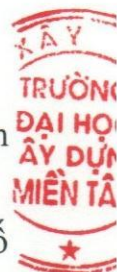
3.2. Lệ phí hồ sơ: 100.000 đ/hồ sơ.

3.3. Thời gian đào tạo:

- Tổng thời gian đào tạo: 02 năm.
- Thời gian học: vào các ngày thứ sáu hoặc thứ bảy, Chủ nhật hàng tuần.

4. THỜI GIAN NHẬN HỒ SƠ XÉT TUYỂN VÀ DỰ KIẾN THỜI GIAN THI KIỂM TRA ĐẦU VÀO, THỜI GIAN NHẬP HỌC.

- Thời gian nhận hồ sơ xét tuyển từ ngày ra thông báo đến hết **ngày 18/01/2024**.
- Học bổ sung kiến thức từ ngày: **22/01/2024**.



- Thời gian thi kiểm tra đầu vào (*dự kiến*): Ngày **16/03/2024**.
- Thời gian nhập học: **30/03/2024**.

5. HỌC PHÍ

Học phí được tính theo tín chỉ, mức học phí thu theo quy định của Trường Đại học Xây dựng Miền Tây.

6. HỒ SƠ DỰ TUYỂN

1. Đơn xin dự tuyển (theo mẫu).
2. Sơ yếu lý lịch (theo mẫu) có xác nhận của cơ quan hoặc chính quyền địa phương (đối với ứng viên tự do).
3. Chứng minh nhân dân hoặc Căn cước công dân (*có chứng thực*);
4. Bản sao văn bằng tốt nghiệp đại học và bảng điểm (*có chứng thực*); nếu dự tuyển theo văn bằng 2 thì phải kèm theo bản sao công chứng bằng tốt nghiệp và bảng điểm của văn bằng 1.
5. Bản sao văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ còn thời hạn theo quy định.
6. Bản sao giấy khai sinh (*có chứng thực*).
7. Giấy chứng nhận đủ sức khỏe để học tập của bệnh viện đa khoa hoặc trung tâm y tế cấp Quận/Huyện trở lên, trong vòng 06 tháng tính từ ngày nộp hồ sơ.
8. Giấy công nhận văn bằng nước ngoài của Bộ Giáo dục và Đào tạo (nếu có).
9. 03 ảnh cỡ 4 x 6 và 03 phong bì có dán tem ghi rõ địa chỉ của người dự tuyển.

7. ĐỊA ĐIỂM LIÊN HỆ ĐĂNG KÝ VÀ NỘP HỒ SƠ

Phòng Quản lý đào tạo, Trường Đại học Xây dựng Miền Tây:

- Địa chỉ: Số 20B Phó Cơ Điều, Phường 3, TP. Vĩnh Long, tỉnh Vĩnh Long.
- Điện thoại: 0270.3 839 768.
- Website: www.mtu.edu.vn.
- Email: quanlydaotao@mtu.edu.vn.
- Facebook: www.facebook.com/mtu.edu.vn.

Nơi nhận:

- Phó Hiệu trưởng;
- Các Đơn vị trong và ngoài Trường;
- Đăng Website Trường;
- Lưu: VT, P. QLĐT.

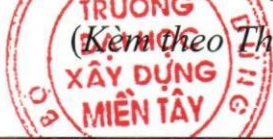


HIỆU TRƯỞNG

Nguyễn Văn Xuân

Phụ lục

Bảng tham chiếu quy đổi một số văn bằng hoặc chứng chỉ ngoại ngữ tương đương **Bậc 3 và **Bậc 4** Khung năng lực ngoại ngữ 6 bậc dùng cho Việt Nam áp dụng trong tuyển sinh và đào tạo trình độ thạc sĩ**



(Kèm theo Thông báo số 390 ngày 30/11/2023 V/v Tuyển sinh đào tạo trình độ thạc sĩ Kỹ thuật Xây dựng - Khóa 03)

TT	Ngôn ngữ	Chứng chỉ/ Văn bằng	Trình độ/Thang điểm	
			Tương đương Bậc 3	Tương đương Bậc 4
1	Tiếng Anh	TOEFL iBT	30 - 45	46 - 93
		TOEFL ITP	450 - 499	
		IELTS	4.0 - 5.0	5.5 - 6.5
		Cambridge Assessment English	B1 Preliminary/B1 Business Preliminary/Linguaskill. Thang điểm: 140-159	B2 First/B2 Business Vantage/Linguaskill. Thang điểm: 160-179
		TOEIC (4 kỹ năng)	Nghe: 275-399 Đọc: 275-384 Nói: 120-159 Viết: 120-149	Nghe: 400-489 Đọc: 385-454 Nói: 160-179 Viết: 150-179
2	Tiếng Pháp	CIEP/Alliance française diplomas	TCF: 300-399 Văn bằng DELF B1 Diplôme de Langue	TCF: 400-499 Văn bằng DELF B2 Diplôme de Langue
3	Tiếng Đức	Goethe - Institut	Goethe-Zertifikat B1	Goethe-Zertifikat B2
		The German TestDaF language certificate	TestDaF Bậc 3 (TDN 3)	TestDaF Bậc 4 (TDN 4)
4	Tiếng Trung Quốc	Hanyu Shuiping Kaoshi (HSK)	HSK Bậc 3	HSK Bậc 4
5	Tiếng Nhật	Japanese Language Proficiency Test (JLPT)	N4	N3
6	Tiếng Nga	ТРКИ - Тест по русскому языку как иностранному	ТРКИ-1	ТРКИ-2